

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương,  
phân bổ dự toán chi ngân sách cấp phường năm 2026**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM PHẢ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước 2025,

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2024; Luật Đầu tư công sửa đổi năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2025/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 320/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường khóa I - Kỳ họp thứ 5 về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp phường và một số biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường tại Tờ trình số 393/TTr-KTHTĐT ngày 23/12/2025,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp phường năm 2026 cho các phòng, đơn vị cấp phường theo các phụ biểu chi tiết kèm theo Quyết định này.

1. Các phòng, đơn vị thực hiện các giải pháp thu hiệu quả, hoàn thành cao nhất dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Trong điều hành, phấn đấu tăng

thu ngân sách nhà nước năm 2026 so với thực hiện năm 2025, đảm bảo cân đối ngân sách địa phương. Quyết liệt thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý thu, cơ cấu lại nguồn thu đảm bảo bền vững; mở rộng cơ sở thu; chống thất thu, trốn thuế; gian lận thương mại, đặc biệt trong các hoạt động thương mại dựa trên nền tảng số, thuế giá trị gia tăng; đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế dưới 8% trên tổng thu nội địa; đẩy mạnh triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế; thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu; điều hành chi ngân sách theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, an sinh xã hội và bổ sung vốn đầu tư phát triển.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, tham mưu đề xuất phương án bố trí số lượng hợp đồng lao động làm công tác hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Các phòng, đơn vị có nhiệm vụ dự toán chưa phân bổ chi tiết, khẩn trương hoàn thiện đầy đủ thủ tục, hồ sơ, gửi Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tổng hợp trình Ủy ban nhân dân phường phân bổ chi tiết theo quy định.

5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị:

(1) Chủ trì, phối hợp với phòng, đơn vị xác định cụ thể số kinh phí tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên (ngoài tiết kiệm tạo nguồn cải cách tiền lương) để bổ sung nguồn kinh phí chi an sinh xã hội từ nguồn kinh phí chưa phân bổ chi tiết theo yêu cầu của Quốc hội tại Nghị quyết số 245/2025/QH15 theo từng cấp ngân sách, đảm bảo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Tài chính; (2) Sau khi có quy định phân loại đơn vị hành chính cấp xã, trên cơ sở định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên tại Nghị quyết số 88/2025/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh, sẽ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ phần chi phí chênh lệch tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường phân bổ cho các nhiệm vụ đảm bảo theo quy định.

**Điều 2.** Văn phòng Đảng ủy, Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc phường thực hiện phân khai dự toán; công khai ngân sách đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để tổng hợp chung).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông, bà: Chánh Văn phòng Đảng ủy, Chánh Văn phòng HĐND-UBND phường, Trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc phường, đề

ngị Thuế Cơ sở 3 tỉnh Quảng Ninh, đề nghị Phòng giao dịch số 13- KBNN khu vực 3, và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. ✕

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (t/hiện);
- Sở Tài chính (b/cáo);
- TT Đảng ủy (b/cáo);
- TT HĐND phường (b/cáo);
- CT, các PCT UBND phường;
- Lưu VT. *AA*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Việt Dũng**

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2026**

Đơn vị: THCS Chu Văn An

Mã số QHSDNS: 1127017

- Chương: 822

(Kèm theo Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của UBND phường Cẩm Phả)



ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán	Trong đó		Ghi chú
			Chi Giáo dục - Đào tạo	KP BSCMT từ ngân sách tỉnh	
<b>A</b>	<b>NGUỒN TÀI CHÍNH CỦA ĐƠN VỊ (I+II)</b>	<b>12.053</b>	<b>12.053</b>	-	
<b>I</b>	<b>Dự toán thu sự nghiệp (=3)</b>	<b>1.431</b>	<b>1.431</b>	-	
1	Tổng số thu	1.431	1.431	-	
-	Thu học phí	1.431	1.431		
-	Thu khác	-			
2	Số phí, lệ phí nộp NSNN, thuế nộp NSNN	-			
3	Số chi được để lại đơn vị	1.431	1.431		
<b>II</b>	<b>Dự toán thu từ nguồn NSNN cấp</b>	<b>10.622</b>	<b>10.622</b>	-	
-	NSNN cấp tự chủ để bù chênh lệch sau khi trừ thu	10.622	10.622		
<b>B</b>	<b>CHI THƯỜNG XUYÊN GIAO TỰ CHỦ</b>	<b>12.053</b>	<b>12.053</b>		
<b>C</b>	<b>DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAO (SAU KHI TRỪ THU SỰ NGHIỆP VÀ TIẾT KIỆM)</b>	<b>12.948</b>	<b>10.738</b>	<b>2.210</b>	
<b>1</b>	<b>Kinh phí tự chủ</b>	<b>10.356</b>	<b>8.146</b>	<b>2.210</b>	
<b>2</b>	<b>Kinh phí giao không tự chủ</b>	<b>2.592</b>	<b>2.592</b>	-	
-	Kinh phí hoạt động chung (duy trì phổ cập, xóa mù, bổ sung sách thư viện, thi HSG, tập huấn, bồi dưỡng hè, thẩm định hồ sơ giải quyết chính sách hỗ trợ học sinh, duy trì TK ĐTBĐ trực tuyến, duy trì phòng học thông minh, ...)	480	480		
-	Kinh phí thực hiện chế độ chính sách đối với giáo viên; Kinh phí đề án nâng chuẩn, hỗ trợ giáo viên, đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, chính trị	636	636		
-	Kinh phí tiền lương hợp đồng lao động 111	922	922		
-	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với học sinh	2	2		
-	Quỹ tiền thưởng	552	552		

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ lương và các khoản có tính chất lương) phân kinh phí tự chủ giữ lại NS phường:

266 triệu đồng